TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:108/2019/QĐST–HNGĐ	*A, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 113/2019/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị V – Sinh năm: 1991

Trú tại: Bản C, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Cảnh H – Sinh năm: 1985

Trú tại: Bản C, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị V và anh Nguyễn Cảnh H

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về hôn nhân: Chị Vi Thị V và anh Nguyễn Cảnh H thoả thuận ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con chung Nguyễn Cảnh H – Sinh ngày 28/10/2009 cho anh Nguyễn Cảnh H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi Thị V.

Sau khi ly hôn, chị Vi Thị V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Vi Thị V tự nguyện chịu cả 150.000 án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001894 ngày 22/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả cho chị Vi Thị V 150.000 đồng

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã P, huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng